

## Cấu trúc đề KT cuối HKI – K10

1. **Nói (2đ):** kiểm tra tại lớp
2. **Nghe (1đ):** nghe và điền từ vào chỗ trống
3. **Đọc (2đ):** 5 câu Gap-fill + 5 câu Reading Comprehension
4. **Viết (2đ):** Transformation
  - 1 câu modal passive
  - 2 HTTH → S + last + V2/ed/The last time....
  - 1 câu not as...as → SS hơn
  - 1 câu not too → enough
5. **Ngôn ngữ (3đ)**
  - 2 câu nhấn âm
  - 2 câu phát âm (1c s/es/ed hoặc âm bất kỳ )
  - 5 câu từ vựng
  - 1 câu giới từ
  - 1 câu lượng từ (some/any/a lot of/few.....)
  - 1 tính từ trái nghĩa với tiếp đầu ngữ (il-,im-,in-,un-,dis-,ir-)
  - 1 câu word form
  - 1 modal verb
  - 1 so sánh hơn/so sánh bằng/so sánh nhất